Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC THỦY LỢI AN GIANG **1601228667** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---
Số: 346/BC-KTTL	*Long Xuyên, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Trong năm 2025, bám sát các mục tiêu kế hoạch đã đề ra, Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành các hoạt động công ích, sản xuất kinh doanh và đạt được các kết quả cụ thể như:

- Sản phẩm sản xuất chủ yếu: dịch vụ công ích thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh tiếp tục giữ vững ổn định, đạt 100% so với kế hoạch, bao gồm:

+ Diện tích tưới, tiêu tự chảy: 255.391 ha.

+ Diện tích tưới, tiêu tạo nguồn: 151.131 ha.

+ Nhiệm vụ kiểm soát lũ: 149.910 ha.

- Bên cạnh việc ưu tiên hoàn thành nhiệm vụ công ích, công tác quản trị doanh nghiệp và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước được kiểm soát chặt chẽ:

+ Tổng doanh thu 64,897 tỷ đồng, đạt 94,59% so với kế hoạch;

+ Lợi nhuận kế toán trước thuế 6,146 tỷ đồng, đạt 71,08% so với kế hoạch;

+ Lợi nhuận sau thuế 4,680 tỷ đồng, đạt 64,10% so với kế hoạch;

+ Thuế và các khoản đã nộp nhà nước 1,435 tỷ đồng, tăng 22,89% so với kế hoạch;

Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh:

1. Thuận lợi:

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc nhiệm vụ chính trị trọng tâm, Công ty luôn xác định việc hoàn thành cung cấp sản phẩm, nhiệm vụ công ích thủy lợi là hàng đầu, các hoạt động sản xuất kinh doanh là hỗ trợ cho hoạt động công ích được hiệu quả hơn. Trong giai đoạn qua, Công ty đã nỗ lực toàn diện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu được giao, khẳng định vai trò chủ đạo của doanh nghiệp trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp của tỉnh An Giang, đồng thời bảo đảm việc làm ổn định, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Để có được những kết quả tích cực trên là nhờ Công ty đã phát huy tốt các điều kiện thuận lợi như sau:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời từ Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, cùng sự phối hợp đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi từ các Sở, ban,

ngành và chính quyền các địa phương. Đây là nền tảng pháp lý và động lực quan trọng giúp Công ty kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, triển khai thông suốt các nhiệm vụ chính trị và kế hoạch kinh doanh.

- Tập thể cấp quản lý và người lao động luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, thống nhất và chủ động trong hành động. Công ty sở hữu đội ngũ cán bộ chuyên môn và lực lượng công nhân kỹ thuật trực tiếp có trình độ tay nghề cao, giàu kinh nghiệm thực tế, nắm chắc đặc thù địa bàn và luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm đầu tư tương đối đồng bộ và hiện đại qua các năm. Đây là cơ sở kỹ thuật vững chắc giúp Công ty nâng cao năng lực chủ động trong công tác vận hành, điều tiết nguồn nước, phục vụ tối đa yêu cầu sản xuất và phòng chống thiên tai.

- Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động, linh hoạt trong việc hoàn thiện hồ sơ và tổ chức triển khai nghiêm túc các nội dung của Hợp đồng đặt hàng; thường xuyên rà soát, đánh giá để kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh. Các phòng, ban chức năng và các đơn vị trực thuộc đã có nhiều đổi mới, sáng tạo trong việc quản lý, vận hành và khai thác hệ thống cống, kênh mương, hồ chứa, trạm bơm, bảo đảm phục vụ kịp thời, an toàn cho hoạt động sản xuất nông nghiệp tại các địa phương trong tỉnh.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được trong năm 2025, hoạt động quản lý vận hành công trình thủy lợi và sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, cụ thể như:

- Dù đã tăng cường giám sát nhưng các vụ vi phạm hành lang bảo vệ kênh vẫn xảy ra và chưa được xử lý triệt để; tình trạng sạt lở bờ kênh xảy ra ngày nhiều; một số công trình cống, hồ chứa nước hiện còn thiếu bảng cấm, bảng thông báo và hàng rào bảo vệ, một số nhà quản lý hồ chứa vẫn chưa có hệ thống điện, nước sinh hoạt...

- Công ty không được tự chủ thực hiện duy tu, sửa chữa nhỏ gây khó khăn nhất định trong việc đảm bảo điều kiện vận hành và bảo vệ công trình; công tác giải ngân, thanh quyết toán khối lượng thực hiện tại dự án sửa chữa hồ Thanh Long gặp nhiều khó khăn; tiến độ triển khai Đề án trạm bơm điện chưa đạt yêu cầu, một số danh mục hiện rất khó triển khai thực tế.

- Hoạt động xây dựng, tư vấn giám sát và thiết kế công trình gặp nhiều trở ngại do chưa đấu thầu được các công trình mới, dẫn đến doanh thu giảm đáng kể so với cùng kỳ.

- Giá đề xuất dịch vụ tại một số khu vực chưa nhận được sự đồng thuận của người dân (do mức giá đề xuất chủ yếu là giá hòa vốn). Công ty phải tổ chức hiệp thương nhiều lần và cần đến sự can thiệp, hỗ trợ tích cực từ phía chính quyền địa phương.

- Tỷ lệ thu hồi nợ phí dịch vụ bơm tưới, tiêu đối với các cá nhân và các tổ chức nợ đọng sau khi thực hiện các thủ tục khởi kiện vẫn còn rất thấp.

Một số Hợp tác xã tại địa phương ngưng dịch vụ bơm tiêu, Công ty phải tăng cường nhân lực vận hành các cống chắt nước liên tục (kể cả ban đêm) để đảm bảo duy trì sản xuất cho bà con nông dân, gây áp lực lớn lên nguồn lực vận hành của đơn vị.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		556.432	556.432	
a)	Tưới, tiêu tự chảy	ha	255.391	255.391	
b)	Tưới, tiêu tạo nguồn	ha	151.131	151.131	
c)	Nhiệm vụ kiểm soát lũ	ha	149.910	149.910	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	68,607	64,897	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8,646	6,146	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,302	4,680	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1,168	1,435	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu *(nếu có)*	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (*nếu có)*	ha	556.432	556.432	
8	Tổng số lao động	Người	225	223	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	25,513	26,292	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,850	0,861	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	24,663	25,431	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Công ty không thực hiện đầu tư các dự án thuộc nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công).

BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án
Dự án quan trọng quốc gia	Công ty không thực hiện đầu tư các dự án thuộc nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công)						

Dự án nhóm A	Công ty không thực hiện đầu tư các dự án thuộc nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công)
Dự án nhóm B	

2. Các khoản đầu tư tài chính: Công ty không đầu tư vốn ra bên ngoài.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẮM CỔ PHẦN CHI PHỐI

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	***Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ***									
Công ty không đầu tư vốn ra bên ngoài										
2	***Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ***									
Công ty không đầu tư vốn ra bên ngoài										

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 1601228067 CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI THÁC THỦY LỢI AN GIANG P.LONG XUYÊN - T.AN GIANG

Vương Hữu Tiếng